

Số: /PA-UBND

Bù Đăng, ngày tháng năm 2025

PHƯƠNG ÁN

Hướng dẫn hỗ trợ người dân yếu thế và xử lý tình huống thường gặp trong giải quyết thủ tục hành chính tại Trung tâm phục vụ hành chính công xã Bù Đăng

Căn cứ Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

Căn cứ Kế hoạch số 01-KH/BCĐTW ngày 21/3/2025 của Ban chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo.

Căn cứ Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW ngày 19/6/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia về thúc đẩy chuyển số liên thông, đồng bộ, nhanh, hiệu quả đáp ứng yêu cầu sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị.

Căn cứ Quyết định số 266/QĐ-UBND ngày 10/7/2025 của UBND xã Bù Đăng về thành lập Tổ ứng cứu công nghệ và nghiệp vụ hỗ trợ giải quyết thủ tục hành chính xã Bù Đăng.

Theo đề nghị của Trung tâm phục vụ hành chính công xã Bù Đăng tại Tờ trình số 56/TTr-TTPVHCC ngày 11/11/2025.

UBND xã Bù Đăng ban hành Phương án hỗ trợ người dân yếu thế và xử lý tình huống thường gặp trong giải quyết thủ tục hành chính tại Trung tâm phục vụ hành chính công xã Bù Đăng, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH

- Đảm bảo không ai bị bỏ lại phía sau trong chuyển đổi số bằng cách cung cấp sự hỗ trợ toàn diện cho người dân, đặc biệt là các đối tượng yếu thế (người cao tuổi, người khuyết tật, hộ nghèo, dân tộc thiểu số, người không biết sử dụng công nghệ, không có điện thoại thông minh, người neo đơn, v.v.).

- Chủ động giải quyết các khó khăn, vướng mắc thực tế mà người dân và cán bộ có thể gặp phải khi tiếp cận các dịch vụ số và thực hiện thủ tục hành chính trực tuyến.

- Thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ của Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW về thúc đẩy chuyển đổi số liên thông, đồng bộ, nhanh, hiệu quả.

II. CÁC TÌNH HUỐNG GIẢI ĐỊNH VÀ PHƯƠNG ÁN XỬ LÝ

1. Tình huống 1: Đối với Người già, người khuyết tật, đi lại khó khăn không thể đến Trung tâm để thực hiện các TTHC

1.1. Năm thông tin qua phản ánh của nhân dân, người thân, tổ công tác thôn.... về các trường hợp người già, người khuyết tật có nhu cầu thực hiện các TTHC.

1.2. Tổ chức đoàn công tác lưu động Thành lập các tổ công tác nhỏ (gồm cán bộ chuyên môn liên quan đến TTHC cần thực hiện và thành viên đoàn thể/Tổ công nghệ số cộng đồng/Tổ ứng cứu công nghệ) thực hiện việc hướng dẫn, hỗ trợ tận nhà cho công dân.

1.3. Nội dung hỗ trợ tại nhà

- Trực tiếp hướng dẫn kê khai, nộp hồ sơ trên cổng dịch vụ công.
- Giải đáp thắc mắc, hỗ trợ kỹ thuật cơ bản.
- Mang theo tờ rơi, tài liệu hướng dẫn in sẵn.
- Đặc biệt, triển khai phương án “phục vụ tại chỗ, trọn gói” và cho phép thành viên Tổ Ứng cứu thực hiện thủ tục trực tuyến thay cho người dân yếu thế (có ủy quyền hợp pháp) khi cần thiết.

1.4. Trang thiết bị chuẩn bị: Máy tính xách tay; Máy scan; Điện thoại thông minh có phát sóng 4G/5G.

2. Tình huống 2: Khi người cao tuổi, đi lại khó khăn đến Trung tâm thực hiện thủ tục hành chính

2.1. Yêu cầu đặt ra

- Đảm bảo tiếp đón thân thiện, ưu tiên phục vụ nhanh chóng.
- Hỗ trợ đi lại, hướng dẫn thủ tục rõ ràng, dễ hiểu.
- Đảm bảo quyền lợi của nhóm đối tượng yếu thế theo quy định pháp luật.

2.2. Cách xử lý tình huống

- Tiếp đón: Trung tâm phục vụ Phục vụ Hành chính công nhanh chóng ra chào hỏi, đón tiếp; Hướng dẫn người thân hoặc hỗ trợ trực tiếp đưa người cao tuổi vào khu vực ưu tiên.

- Hỗ trợ làm thủ tục

+ Sử dụng ngôn ngữ rõ ràng, chậm rãi; có thể lặp lại nội dung nếu người cao tuổi chưa nghe rõ.

+ Hỗ trợ kê bàn hồ sơ ở vị trí thuận tiện.

+ Hỗ trợ viết hộ hoặc điền mẫu biểu dựa trên thông tin do người dân cung cấp.

- Bố trí ưu tiên giải quyết

+ Xếp hồ sơ vào diện “giải quyết ngay” để giảm thời gian chờ.

+ Hướng dẫn rõ thời gian nhận kết quả, ưu tiên gửi kết quả qua bưu chính công ích nếu họ khó khăn trong việc di chuyển.

3. Tình huống 3: Người không biết chữ hoặc khó tiếp cận công nghệ

3.1. Tiếp nhận và đánh giá nhu cầu

- Chủ động hỏi thăm, xác định rõ loại thủ tục người dân cần giải quyết.

- Đánh giá mức độ hỗ trợ cần thiết (hỗ trợ đọc – viết, hỗ trợ thao tác máy tính, hướng dẫn quy trình).

- Hỗ trợ tại chỗ

3.2. Đối với người không biết chữ

- Cán bộ đọc nội dung hồ sơ, giải thích rõ ràng, dễ hiểu, tránh thuật ngữ pháp lý khó hiểu.

- Nếu phải ký, hướng dẫn điểm chỉ (lăn tay) đúng quy định.

- Có thể mời thêm người làm chứng (nếu thủ tục yêu cầu).

3.3. Đối với người khó tiếp cận công nghệ

- Trực tiếp hỗ trợ thao tác trên cổng dịch vụ công hoặc máy tính tại Trung tâm.

- Giải thích từng bước để người dân hiểu quy trình.

- Nếu người dân có điện thoại thông minh, cài đặt và hướng dẫn cơ bản.

4. Tình huống 4: Khi người khuyết tật (vận động, thị lực, nghe nói...) đến Trung tâm thực hiện TTHC

4.1. Nhận biết và tiếp cận ban đầu:

- Quan sát, nhận biết dấu hiệu người khuyết tật (hoặc thông tin từ người đi cùng).

- Chủ động chào hỏi, giới thiệu tên và chức danh, hỏi về nhu cầu hỗ trợ.

- Sử dụng thái độ tôn trọng, bình tĩnh, nhẹ nhàng.

4.2. Bố trí hỗ trợ vật lý

- Người khuyết tật vận động: hướng dẫn đến lối đi dốc, hỗ trợ di chuyển bằng xe lăn, bố trí bàn tiếp nhận phù hợp.

- Người khiếm thị: đề nghị hỗ trợ dẫn đường, dùng lời nói mô tả hướng đi, bố trí chỗ ngồi gần.

- Người khiếm thính/khó nói: dùng bảng viết, cử chỉ, hoặc hỗ trợ phiên dịch ngôn ngữ ký hiệu.

4.3. Hỗ trợ làm thủ tục

- Giải thích quy trình TTHC bằng ngôn ngữ dễ hiểu, tốc độ chậm, rõ ràng.

- Hỗ trợ điền mẫu, đọc hồ sơ hoặc nhập thông tin vào hệ thống nếu cần.

- Với người khiếm thị, đọc rõ nội dung; với người khiếm thính, dùng văn bản hoặc ngôn ngữ ký hiệu.

4.4. Ưu tiên xử lý hồ sơ

- Cấp số thứ tự ưu tiên để giảm thời gian chờ.

- Cho phép người hỗ trợ đi cùng thực hiện một số thao tác thay mặt nếu có giấy ủy quyền hoặc được người khuyết tật đồng ý.

4.5. Hoàn tất và hướng dẫn tiếp theo

- Xác nhận lại với người khuyết tật rằng hồ sơ đã tiếp nhận/giải quyết xong.

- Hướng dẫn cách nhận kết quả (trực tiếp, qua bưu điện, hoặc trực tuyến).

- Cung cấp số điện thoại hỗ trợ khi cần tra cứu tiến độ.

** Lưu ý:*

- Luôn đảm bảo tính bảo mật thông tin cá nhân khi hỗ trợ - Không ký thay, viết thay nếu không có ủy quyền hợp pháp.
- Kiên nhẫn, giữ thái độ tôn trọng, tránh gây áp lực hoặc làm người dân cảm thấy tự ti.

5. Tình huống 5: Công dân phản ánh, kiến nghị gay gắt hoặc có dấu hiệu bức xúc

5.1. Giữ bình tĩnh và thể hiện thái độ lắng nghe.

- Giữ giọng nói ôn hòa, tốc độ vừa phải, tránh tranh luận ngay lập tức.
- Nếu công dân nói quá to hoặc xúc phạm, không đáp trả bằng cảm xúc.
- Mời vào khu vực riêng (nếu cần thiết).

5.2. Xác định nguyên nhân và nhu cầu chính

- Chủ động đề họ trình bày hết ý kiến trước khi phản hồi.
- Nếu có nhiều vấn đề, tách nhỏ để giải quyết từng phần.

5.3. Ghi nhận và xác thực thông tin

- Ghi chép trung thực: nội dung phản ánh, thời gian, địa điểm, nhân chứng (nếu có). Nếu cần, yêu cầu cung cấp tài liệu chứng cứ để làm rõ.
- Tóm tắt vấn đề để xác định nội dung cần trao đổi, xử lý.

5.4. Giải thích rõ quy trình xử lý

- Thông báo thẩm quyền giải quyết (nếu thuộc hoặc không thuộc cơ quan).
- Nếu thuộc thẩm quyền: Nêu rõ thời gian, cách thức xử lý.
- Nếu không thuộc thẩm quyền: Hướng dẫn nơi phù hợp, kèm lý do.

5.5. Giảm căng thẳng: Sử dụng lời nói mang tính trấn an, nếu tình hình căng thẳng, có thể mời họ vào không gian riêng để trao đổi, tránh ảnh hưởng nơi công cộng.

5.6. Báo cáo và theo dõi

- Lập biên bản tiếp nhận kiến nghị.
- Báo cáo lãnh đạo trực tiếp và theo dõi tiến trình giải quyết.
- Thông tin lại cho công dân kết quả xử lý, tránh để họ chờ đợi quá lâu.

6. Tình huống 6: Khi người dân không có giấy tờ cần thiết

6.1. Kiểm tra và tư vấn: Cán bộ tiếp nhận hồ sơ kiểm tra đầy đủ danh mục giấy tờ yêu cầu của TTHC.

6.2. Hướng dẫn bổ sung: Hướng dẫn cụ thể người dân các loại giấy tờ còn thiếu và quy trình để bổ sung (ví dụ: liên hệ Công an xã để cấp lại CCCD, liên hệ tư pháp để trích lục giấy khai sinh...).

6.3. Khai thác CSDL quốc gia: Ưu tiên khai thác thông tin từ các Cơ sở dữ liệu quốc gia (Dân cư, Hộ tịch...) qua hệ thống phần mềm hiện hành để phục vụ giải quyết TTHC, hạn chế yêu cầu giấy tờ của người dân.

6.4. Giải quyết linh hoạt (nếu được phép):

- Đối với một số TTHC cho phép, hướng dẫn người dân làm giấy cam kết bỏ sung giấy tờ sau khi nộp hồ sơ.
- Phối hợp với các cơ quan chuyên môn liên quan để hỗ trợ người dân nhanh chóng hoàn thiện giấy tờ cần thiết.

7. Tình huống 7: Hỗ trợ khi mất kết nối mạng

7.1. Tiếp nhận và xác minh: Cán bộ tiếp nhận thông tin mất mạng (từ người dân hoặc qua hệ thống giám sát) cần thông báo ngay cho cán bộ chuyên trách CNTT xã.

7.2. Phân tích và khắc phục:

- Kiểm tra thiết bị mạng tại Trung tâm phục vụ Phục vụ hành chính công.
- Liên hệ nhà cung cấp dịch vụ internet để báo cáo sự cố.

7.3. Phương án thay thế và thông báo:

- Nếu lỗi cục bộ: Yêu cầu người dân di chuyển sang máy tính/thiết bị khác có kết nối.
- Nếu mất mạng diện rộng:
 - + Hướng dẫn người dân sử dụng thiết bị di động cá nhân có 4G/5G (nếu có và phù hợp).
 - + Chuyển sang tiếp nhận hồ sơ bản giấy đối với các TTHC thiết yếu, cam kết hỗ trợ số hóa sau khi có mạng trở lại.

- Báo cáo cấp trên: Báo cáo kịp thời các vướng mắc, lỗi kết nối cho Tổ liên ngành, Đường dây nóng tỉnh hoặc Lãnh đạo Sở Nội vụ, Sở KHCN để hỗ trợ, xử lý.

8. Tình huống 8: Hỗ trợ khi mất điện

8.1. Tiếp nhận và xác minh: Cán bộ tiếp nhận thông tin mất điện và thông báo cho cán bộ phụ trách điện lực địa phương.

8.2. Kích hoạt phương án dự phòng

- Nếu có nguồn điện dự phòng (máy phát điện) cho các thiết bị trọng yếu (máy tính điểm hỗ trợ, máy chủ cục bộ), kích hoạt ngay.
- Kiểm tra tình trạng hoạt động của các thiết bị sử dụng điện dự phòng.

8.3. Phương án thay thế và thông báo

- Hướng dẫn người dân quay lại vào thời điểm khác khi có điện trở lại.
- Tiếp nhận hồ sơ bản giấy đối với các trường hợp khẩn cấp nếu có thể xử lý thủ công.
- Thông báo về tình trạng mất điện và thời gian dự kiến có điện trở lại.
- Trong trường hợp mất điện kéo dài, cân nhắc bố trí địa điểm hỗ trợ tạm thời tại nơi có điện nếu khả thi và được cấp trên chấp thuận.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trung tâm phục vụ hành chính công

- Tổ chức tập huấn: Cách ứng xử, bồi dưỡng kỹ năng mềm, thái độ phục vụ, xử lý tình huống đa dạng, lồng ghép tuyên truyền, hướng dẫn cùng với Mặt trận và các tổ chức chính trị xã hội.

- Thiết lập “Tổ hỗ trợ công dân yếu thế” tại các thôn trên địa bàn xã.

- Ứng dụng chuyển đổi số: Tăng cường hướng dẫn người dân nộp hồ sơ online qua cổng dịch vụ công trực tuyến từ thiết bị điện thoại thông minh, máy tính bản, ...

- Rà soát, thống kê người yếu thế trên địa bàn xã để chủ động hỗ trợ.

- Vận động cán bộ, công chức, viên chức và người dân tham gia “Bình dân học vụ số”.

- Bố trí "điểm hỗ trợ" tại Trung tâm phục vụ Phục vụ hành chính công”.

- Thiết lập quầy/khu vực hỗ trợ riêng biệt, dễ tiếp cận.

- Trang bị cơ sở vật chất: Đủ máy tính kết nối internet ổn định; máy in; máy scan; máy photo; máy lấy số tự động; thiết bị tra cứu TTHC (màn hình cảm ứng), vật tư cần thiết (giấy, bút, mực in).

- Sắp xếp nhân sự: Bố trí tối thiểu 01 tình nguyện viên trực trong giờ hành chính.

- Cung cấp ghế ngồi chờ, nước uống, bảng thông tin dễ đọc. Cán bộ hỗ trợ điền thông tin hồ sơ, phối hợp xử lý nhanh, tránh chờ đợi lâu.

2. Yêu cầu cán bộ, công chức, viên chức, người lao động làm việc tại Trung tâm phục vụ hành chính công; các phòng, trung tâm chuyên môn thuộc UBND xã; thành viên Tổ tình nguyện; Tổ ứng cứu Công nghệ và công chức, người lao động tham gia quá trình giải quyết Thủ tục hành chính xã Bù Đăng nghiêm túc triển khai thực hiện.

Trên đây là phương án hỗ trợ người dân yếu thế và xử lý tình huống thường gặp khi giải quyết thủ tục hành chính tại Trung tâm phục vụ hành chính công của UBND xã Bù Đăng. Trong quá trình thực hiện nếu có phát sinh, vướng mắc tiếp tục bổ sung, điều chỉnh phương án để hoàn thiện nhằm phục vụ nhân dân một cách tốt nhất./.

Nơi nhận:

- Văn phòng UBND tỉnh;
- Trung tâm PVHCC tỉnh;
- TT Đảng uỷ xã,
- TT HĐND xã;
- Ban Thường trực UBMTTQVN xã
- CT, các PCT UBND xã;
- Các phòng, trung tâm thuộc UBND xã;
- Các cơ quan đơn vị trên địa bàn xã;
- LĐVP; CVVP;
- Lưu VT, (TTPVHCC-Trâm).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**